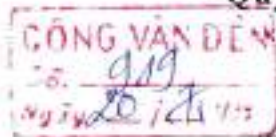


Số 205 - HD/HNDTW

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Quy trình thành lập và tổ chức hoạt động của Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp



Thi hành Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VII; Nghị quyết số 04-NQ/HNDTW ngày 05/8/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VII về đẩy mạnh xây dựng Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam hướng dẫn Quy trình thành lập và tổ chức hoạt động của Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HNDTW ngày 05/8/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về đẩy mạnh xây dựng Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp góp phần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội cơ sở trong sạch, vững mạnh.

2. Tạo sự thống nhất về quy trình thành lập, nội dung sinh hoạt, tổ chức hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp trên phạm vi toàn quốc.

3. Việc thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phải đảm bảo theo đúng nguyên tắc "5 tự, 5 cùng", thực chất, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Các yếu tố, điều kiện để thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp

- Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp cũng có thể được hình thành trên cơ sở các Tổ vay vốn, trong các Hợp tác xã, Tổ Hợp tác, các mô hình, dự án do Hội xây dựng và tổ chức hoạt động hoặc từ những hội viên có nhu cầu liên kết sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hướng tới mục tiêu thành lập Hợp tác xã, Tổ hợp tác và Doanh nghiệp.

- Số lượng để thành lập 01 Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp: Chi Hội có từ 15 hội viên trở lên (*có Ban Chấp hành Chi Hội, Chi Hội trưởng, Chi Hội phó*); Tổ Hội có từ 05 hội viên trở lên (*có Tổ trưởng và Tổ phó*).

- Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp được thành lập trong Chi Hội Nông dân nghề nghiệp và phân theo ngành, nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hoặc được thành lập trực thuộc Chi Hội trên địa bàn dân cư và Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp có thể trực thuộc cơ sở Hội (*trong trường hợp hội viên tham gia ở nhiều Chi Hội khác nhau, nhưng chưa đủ số lượng, điều kiện để thành lập Chi Hội Nông dân nghề nghiệp*). Hội viên tham gia các Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp này nếu đang sinh hoạt ở những Chi Hội truyền thống trên địa bàn dân cư khác nhau thì không tham gia sinh hoạt tại Chi Hội truyền thống nữa.

- Tổ chức cơ sở Hội có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn hội viên sinh hoạt tại các Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phù hợp theo đúng quy định của Điều lệ Hội.

2. Thẩm quyền thành lập, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Các Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp do Ban Thường vụ Hội Nông dân cơ sở ra quyết định thành lập. Chi Hội hoạt động theo sự hướng dẫn và quản lý trực tiếp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân cơ sở.

- Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc 5 tự: "*Tự giác, tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm*" và 5 cùng: "*(1) Cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; (2) Cùng mối quan tâm; (3) Cùng có sự chia sẻ; (4) Cùng chịu trách nhiệm và (5) Cùng hưởng lợi*" và thực hiện tốt theo Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

- Mỗi Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp chịu sự lãnh đạo của một Chi bộ Đảng nơi Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp hoạt động và tích cực gương mẫu đi đầu trong tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng tổ chức Hội, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đối với Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành lập trên phạm vi nhiều địa bàn dân cư khác nhau trong cùng một xã thì dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng nơi có đông số lượng hội viên tham gia sinh hoạt.

3. Quy trình thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- **Bước 1:** Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa của việc thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp để vận động hội viên, nông dân tham gia Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- **Bước 2:** Ban Thường vụ Hội Nông dân cơ sở, cùng Ban Chấp hành Chi Hội tiến hành:

+ Khảo sát, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lựa chọn, phát huy thế mạnh ngành nghề, lĩnh vực của địa phương và nhu cầu tham gia của hội viên, nông dân trên địa bàn để thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phù hợp, đảm bảo theo tiêu chí 5 tự, 5 cùng.

+ Rà soát nông dân là thành viên các Tổ Hợp tác, Hợp tác xã chưa là hội viên để tuyên truyền, vận động phát triển hội viên và vận động đăng ký tham gia Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp trong các Hợp tác xã, Tổ Hợp tác.

+ Những nơi khó khăn, chưa thành lập được Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thì tập trung lựa chọn ở những địa bàn có làng nghề truyền thống, có ngành nghề sản xuất, kinh doanh lớn, tập trung hàng hóa; cây con chủ lực, tiềm năng lợi thế phát triển của địa phương, để xác định loại hình, lĩnh vực hoạt động; hội viên sản xuất, kinh doanh giỏi có uy tín...làm nòng cốt để xây dựng Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- **Bước 3:** Ban Thường vụ Hội Nông dân cơ sở tiến hành họp thảo luận, thống nhất và báo cáo xin chủ trương của cấp ủy cùng cấp và Hội Nông dân cấp trên trực tiếp quản lý về việc thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- **Bước 4:** Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp cơ sở ra quyết định thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; chỉ định Ban Chấp hành, Chi Hội trưởng, Chi Hội phó đối với Chi Hội và Tổ trưởng, Tổ phó đối với Tổ Hội. Nhiệm kỳ của Chi Hội Nông dân nghề nghiệp thống nhất tính từ khi có quyết định thành lập và thời gian là 5 năm theo quy định của Điều lệ Hội.

- **Bước 5:** Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp cơ sở phối hợp với Ủy ban Nhân dân cùng cấp để Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn ban hành quyết định về việc thành lập Hợp tác xã, Tổ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật.

- **Bước 6:** Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp cơ sở có văn bản trình, đề nghị Đảng ủy xã, phường, thị trấn ban hành Nghị quyết về việc thành lập Tổ Đảng hoặc Chi bộ Đảng nếu trong Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp có đủ số lượng đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

- **Bước 7:** Tổ chức lễ ra mắt và công bố quyết định thành lập; thông qua dự thảo quy chế làm việc và triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

Lưu ý: Trong trường hợp nơi không có tổ chức Hội cấp cơ sở hoặc hội viên cư trú ở nhiều cơ sở Hội khác nhau thì Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện

trực tiếp chỉ đạo và thống nhất với cấp ủy cấp xã để thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp trên quy mô liên xã hoặc trên quy mô toàn huyện. Quy trình thành lập được thực hiện theo 7 bước như trên.

4. Hồ sơ đề nghị thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Văn bản nhất trí chủ trương của cấp ủy đảng nơi có nguyện vọng thành lập Chi Hội Nông dân nghề nghiệp hoặc văn bản đề nghị của Chi Hội đối với thành lập Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Danh sách hội viên, đơn xin tham gia Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp của hội viên.

- Danh sách trích ngang đề cử cán bộ Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, gồm: Ban Chấp hành, Chi Hội trưởng, Chi Hội phó (*đối với Chi hội*); Tổ trưởng, Tổ phó (*đối với Tổ Hội*).

- Dự thảo Quy chế hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Dự kiến phương hướng, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

5. Chuẩn bị và tổ chức Lễ ra mắt Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Chuẩn bị Ma kết: Lễ ra mắt Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Nội dung Lễ ra mắt:

+ Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

+ Công bố các Quyết định thành lập Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Chi Hội trưởng, Chi Hội phó; Tổ trưởng, Tổ phó; danh sách hội viên tham gia Chi Hội Nông dân nghề nghiệp; trình bày dự thảo quy chế hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp

+ Công bố quyết định kết nạp và trao thẻ hội viên.

+ Phát biểu chỉ đạo của cấp ủy và Hội Nông dân cấp trên.

+ Thảo luận, thông qua phương hướng công tác Hội và kế hoạch sản xuất, kinh doanh; Quy chế hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

+ Bế mạc.

6. Thời gian, nội dung sinh hoạt của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

6.1. Thời gian sinh hoạt: Theo quy định của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

- Ban Chấp hành Chi Hội Nông dân nghề nghiệp họp 01 tháng/lần.
- Chi Hội Nông dân nghề nghiệp sinh hoạt ít nhất 03 tháng/1 lần và có thể 01 tháng/lần do yêu cầu nhiệm vụ.
- Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp sinh hoạt 1 tháng/1 lần và có thể từ 02 đến 03 lần trong tháng do yêu cầu nhiệm vụ.

Căn cứ vào điều kiện, nhu cầu thực tế sản xuất, kinh doanh, Ban Chấp hành Chi Hội, Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp có thể tổ chức họp và sinh hoạt thường xuyên hoặc đột xuất khi cần thiết để đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh của hội viên.

6.2. Nội dung sinh hoạt, hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Chi thị, Nghị quyết của Hội, nhiệm vụ chính trị của địa phương đến hội viên trong Chi Hội, Tổ Hội đảm bảo các nội dung sinh hoạt theo đúng quy định tại Điều 14, Điều 16 của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam, Luật Hợp tác xã, Luật Doanh nghiệp, pháp luật để thực hiện chức năng tuyên truyền, giáo dục hội viên, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân.

- Diễm lại những thông tin quan trọng trên các báo, nhất là Báo Nông thôn ngày nay, Tạp chí nông thôn mới, Bản tin công tác hội có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; thông tin về các chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp. Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của hội viên.

- Trao đổi thông tin về thời tiết nông vụ, về thị trường, giá cả, về thiết bị, vật tư nông nghiệp, phương tiện sản xuất, các loại giống cây, con, về phòng trừ dịch, bệnh, chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, về sáng kiến, sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất...

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ nông dân, tập huấn chuyển giao KHKT theo lĩnh vực hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp. Hướng dẫn cách thức lập dự án sản xuất kinh doanh, thủ tục vay vốn, quản lý, sử dụng hiệu quả vốn vay...

- Thảo luận, đánh giá tình hình hoạt động của Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp (*kết quả sản xuất kinh doanh; những khó khăn, vướng mắc*) và xây dựng kế hoạch về cách thức sản xuất, xây dựng mô hình kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao giá trị và tính cạnh tranh của sản phẩm, giúp hội viên có công ăn việc làm, thu nhập ổn định xóa đói, giảm nghèo và làm giàu bền vững.

- Thảo luận với các đối tác khi ký hợp đồng liên kết, hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích xây dựng Quỹ tương trợ, Quỹ hoạt động để hỗ trợ các thành viên trong Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp. Xây dựng mối quan hệ liên kết, hợp tác, đoàn kết, tương thân, tương ái, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động, sản xuất kinh doanh và xây dựng xã hội nông thôn văn minh, hiện đại.

- Tổ chức tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm, trang bị kiến thức về sản xuất kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ và thị trường, mạnh dạn khởi nghiệp sáng tạo và thực hành mô hình mới có hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và xếp loại Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo quy định, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh, động viên khen thưởng và nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả tạo điều kiện để hội viên trong Chi Hội, Tổ Hội cùng học tập.

7. Công tác chuẩn bị và các bước tổ chức sinh hoạt Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

7.1. Công tác chuẩn bị

- Chi Hội trưởng hoặc Chi Hội phó; Tổ trưởng hoặc Tổ phó chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo báo cáo tháng, quý và xác định phương hướng, nhiệm vụ trong tháng, quý tiếp theo, dự thảo Nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận của buổi sinh hoạt.

- Hợp Ban Chấp hành đối với Chi Hội Nông dân nghề nghiệp; Tổ trưởng, Tổ phó đối với Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp để thống nhất nội dung, thời gian sinh hoạt.

- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt tới toàn thể hội viên.

7.2. Các bước sinh hoạt Chi Hội, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp

- *Bước 1:* Người chủ trì (*Chi Hội trưởng hoặc Chi Hội phó, Tổ trưởng hoặc Tổ phó*) tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; cử thư ký ghi biên bản; thông báo tình

hình hội viên tham dự cuộc họp (*có mặt, vắng mặt*); thông báo nội dung, chương trình sinh hoạt Chi Hội.

- *Bước 2*: Thực hiện các nội dung sinh hoạt; Người chủ trì hoặc ủy quyền cho cấp phó triển khai nội dung sinh hoạt đã được Chi Hội, Tổ Hội chuẩn bị.

- *Bước 3*: Thảo luận, tham gia góp ý kiến của hội viên.

- *Bước 4*: Người chủ trì tiếp thu và giải trình những vấn đề hội viên đặt ra...

- *Bước 5*: Thông qua Nghị quyết hoặc Kết luận và thông báo kết thúc cuộc họp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, Ban Thường vụ Hội Nông dân các tỉnh, thành phố tiến hành triển khai, thực hiện tới các cấp Hội ở địa phương mình.

2. Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng Chi Hội, Tổ Hội nghề nghiệp và báo cáo kết quả về Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (*qua Ban Tổ chức Trung ương Hội*) trước ngày 25 tháng 11 hằng năm.

3. Ban Thường vụ Trung ương Hội giao Ban Tổ chức Trung ương Hội theo dõi, đôn đốc và triển khai hướng dẫn này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Hội để kịp thời định hướng chỉ đạo. / *vtg*

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ VN;
- Trung ương DTNCS Hồ Chí Minh;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, thành phố;
- Ban Dân vận các tỉnh, thành ủy;
- Thường trực TW Hội;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Trung ương Hội;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Hội ND các tỉnh, thành phố;
- Lưu BTC, VP,

